**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO NGÀNH HÀNG CÁ TRA (2015 - 2024)**

|  |  |
| --- | --- |
| **I. TỔNG QUAN VỀ NGÀNH CÁ TRA (2015-2024)**   * + Đặc điểm của ngành cá tra tại Việt Nam.   + Tình hình sản xuất và xuất khẩu từ 2015 đến 2024.   + Các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển của ngành cá tra. | **C Hằng** |
| **II. SẢN XUẤT CÁ TRA (2015-2024)**   1. **Diện tích nuôi cá tra**    * Tổng diện tích nuôi cá tra hàng năm.    * Mức độ tăng trưởng và sự thay đổi về diện tích.    * Các bảng, biểu đồ liên quan 2. **Sản lượng sản xuất**    * Tổng sản lượng cá tra sản xuất trong giai đoạn 2015-2024.    * Sự thay đổi sản lượng qua các năm.    * Các bảng, biểu đồ liên quan 3. **Công nghệ sản xuất**    * Các công nghệ và tiến bộ trong nuôi trồng cá tra (nuôi công nghiệp, tự động hóa, cải tiến thức ăn, v.v.). 4. **Các yếu tố đầu vào: thức ăn, con giống…** | **Thu Hằng**  **(lấy báo cáo năm 2024 Cục TS)** |
| **III. XUẤT KHẨU CÁ TRA (2015-2024)**   1. **Xuất khẩu cá tra theo sản phẩm**    * Phân loại các sản phẩm cá tra xuất khẩu: phile đông lạnh, cá tra tươi, cá tra chế biến sẵn, v.v.    * Tỷ trọng xuất khẩu theo các sản phẩm.    * Các bảng, biểu đồ liên quan 2. **Các thị trường xuất khẩu chính**    * Các thị trường xuất khẩu cá tra chủ yếu (EU, Mỹ, Trung Quốc, ASEAN, Trung Đông, CPTPP).    * Đặc điểm và xu hướng tiêu thụ tại các thị trường.    * Các bảng, biểu đồ liên quan 3. **Doanh nghiệp xuất khẩu**    * Các doanh nghiệp xuất khẩu lớn trong ngành cá tra.    * Cơ cấu và chiến lược xuất khẩu của các doanh nghiệp lớn.    * Các bảng, biểu đồ, đồ họa liên quan 4. **Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến xuất khẩu**    * Các yếu tố tác động đến xuất khẩu như giá cả, chính sách thương mại quốc tế (thuế, quy định thị trường), yếu tố địa chính trị,    * Tình hình cạnh tranh từ các nước khác, sản phẩm khác. | **Thu Hằng** |
| **IV. THỊ TRƯỜNG CÁ THỊT TRẮNG (2015-2024)**   1. **Tổng quan về thị trường cá thịt trắng**    * Tình hình tiêu thụ cá thịt trắng trên toàn cầu.    * Các đối thủ cạnh tranh chính (cá tuyết, cá minh thái, cá rô phi, v.v.).    * Các bảng, biểu đồ liên quan 2. **Vị trí của cá tra trên thị trường quốc tế**    * Đánh giá vị trí của cá tra trong ngành cá thịt trắng toàn cầu.    * Những thay đổi trong sự ưu tiên của người tiêu dùng đối với cá tra. | **C Hằng** |
| **V. CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC CỦA NGÀNH CÁ TRA (2015-2024)**   1. **Cơ hội phát triển**    * Mở rộng thị trường xuất khẩu, đặc biệt tại các thị trường mới.    * Tăng cường chất lượng và giá trị gia tăng của sản phẩm.    * Các xu hướng tiêu dùng và sự thay đổi trong yêu cầu về sản phẩm (sản phẩm hữu cơ, chế biến sẵn, v.v.). 2. **Thách thức đối với ngành**    * Các rào cản thương mại và quy định quốc tế.    * Vấn đề bền vững môi trường trong sản xuất và xuất khẩu cá tra.    * Cạnh tranh với các sản phẩm cá thịt trắng khác.    * Những thay đổi trong nhu cầu của thị trường và xu hướng tiêu dùng. | **C Hằng** |
| **VI. DỰ BÁO NGÀNH CÁ TRA**   1. **Dự báo sản xuất**    * Dự báo sản lượng cá tra trong những năm tiếp theo. 2. **Dự báo xuất khẩu**    * Các xu hướng xuất khẩu cá tra (thị trường tiềm năng, các sản phẩm mới). 3. **Công nghệ và phát triển sản phẩm**    * Các công nghệ mới có thể thay đổi ngành cá tra trong tương lai. 4. **Dự báo các vấn đề về chính sách và thương mại**    * Thuế CBPG    * Rào cản thị trường khác.    * Chính sách phát triển trong nước | **Chị Hằng** |
| **VII. THUẾ NHẬP KHẨU CÁ TRA PHILE ĐÔNG LẠNH VÀO CÁC THỊ TRƯỜNG CHÍNH**  **(các bảng thuế)**   1. **Thuế nhập khẩu vào thị trường Trung Quốc** 2. **Thuế nhập khẩu vào thị trường EU** 3. **Thuế nhập khẩu vào thị trường Mỹ** 4. **Thuế nhập khẩu vào các thị trường khác: Mexico, Brazil, Anh, Canada** | **Thu Hằng** |
| **VIII. GIẢI PHÁP VÀ KHUYẾN NGHỊ**   1. **Tổng kết tình hình ngành cá tra 10 năm qua** 2. **Đề xuất giải pháp và hướng đi trong tương lai** 3. **Khuyến nghị cho các doanh nghiệp và cơ quan chức năng** | **C Hằng** |